TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 118/2018/DSPT
Ngày 31-5-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Huyền Trân

Các Thẩm phán: Ông Ngô Dũng

Ông Cao Minh Lễ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hường – Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang*** Ông Hồ Văn Ta - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2018/TLPT-DS ngày 18 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 129/2017/DS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Chợ M bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 117/2018/QĐPT-DS ngày 19 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2018/QĐ-PT ngày 15/5/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH MTV Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn VN (vắng mặt)

Địa chỉ: số 02 Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, Tp.Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Ngọc Th – Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Agribank chi nhánh Mỹ L An Giang (theo giấy ủy quyền số 58/UQ-NHNoML ngày 14/5/2018)

- *Bị đơn:* Bà Hồ Thị S, sinh năm 1947 (chết ngày 17/01/2018)

Bà Thái Thị Bích T, sinh năm 1970.(vắng mặt)

Bà Thái Ngọc H, sinh năm 1972. (vắng mặt)

Ông Thái Văn Nh, sinh năm 1979. (vắng mặt)

Ông Thái Văn C, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Bà Thái Thị M, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp Bình Ph xã Hòa A, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

5. Người kháng cáo**:** bị đơn ông Thái Văn C

6. Kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung án sơ thẩm:

1.Nguyên đơn Công ty TNHH MTV Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn VN trình bày yêu cầu khởi kiện:

Ngày 26/8/2011 ông Thái Văn Nh, sinh năm 1936 hộ khẩu thường trú tại ấp Bình Ph, xã Hòa A, huyện Chợ M, tỉnh An Giang và Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT chi nhánh Mỹ L, An Giang, ký Hợp đồng tín dụng số 35/HĐTD/2011, số tiền vay 250.000.000 đồng để làm chi phí chăm sóc lúa, làm vườn và nuôi bò, thời hạn cho vay là 12 tháng, nhận tiền vay ngày 26/08/2011, ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền 250.000.000 đồng cho ông Nh, kỳ hạn trả nợ ngày 26/08/2012 đến ngày khởi kiện ông Nh còn nợ quá hạn chưa thanh toán nợ gốc là 220.000.000 đồng và lãi tiền vay chưa thanh toán.

Hiện nay ông Nh đã chết vào ngày 15/10/2014 theo giấy chứng tử ngày 21/10/2014, hàng thừa kế hợp pháp theo quy định pháp luật của ông bao gồm vợ và các con ruột bà Hồ Thị S, bà Thái Thị Bích T, bà Thái Ngọc H, ông Thái Văn Nh, ông Thái Văn C, ông Thái Thị M.

Yêu cầu vợ của ông là bà S và các con là T, H, Nh, C, M có nghĩa vụ trả cho NHNo Mỹ L, An Giang số tiền nợ gốc là 220.000.000 đồng và tính lãi theo hợp đồng tín dụng mà ông Thái Văn Nh đã ký đến ngày xét xử đồng thời tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 53/MA /2011 ký kết ngày 26/08/2011 giữa ông Thái Văn Nh và bà Hồ Thị S với NHNo Mỹ L, An Giang để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Bị đơn các ông bà Hồ Thị S, Thái Văn C, Thái Thị Bích T, Thái Ngọc H, Thái Văn Nh, Thái Thị M vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 129/2017/DS-ST, ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M, tỉnh An Giang tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn VN.

Buộc bà Hồ Thị S, bà Thái Thị Bích T, bà Thái Ngọc H, ông Thái văn Nh ông Thái Văn C, bà Thái Thị M có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty trách nhiệm

hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn VN tiền vốn gốc và lãi suất tính đến ngày xét xử 24.11.2017. Tổng cộng là 533.130.555 đồng (năm trăm ba mươi ba triệu, một trăm ba mươi ngàn, năm trăm năm mươi lăm đồng).

Kể từ ngày 25.11.2017 bà Hồ Thị S, bà Thái Thị Bích T, bà Thái Ngọc H, ông Thái Văn Nh, ông Thái Văn C, bà Thái Thị M phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số 35/HĐTD/2011 ngày 26.8.2011 cho đến khi trả hết nợ gốc cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn VN.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số 53/MA/2011 ngày 26.8.2011 giữa ông Nhị, bà S với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V N để bảo đảm việc thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Hồ Thị S, bà Thái Thị Bích T, bà Thái Ngọc H, ông Thái Văn Nh, ông Thái Văn C, bà Thái Thị M liên đới phải chịu 25.325.222 đồng (hai mươi lăm triệu, ba trăm hai mươi lăm ngàn, hai trăm hai mươi hai đồng).

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn VN do Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh Mỹ L, An Giang làm đại diện được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0014268 ngày 16.8.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Su khi xét xử sơ thẩm, ngày 30 tháng 01 năm 2018 ông Thái Văn C có đơn kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm số 129/2017/DS-ST, ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M.

Ngày 01/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M kháng nghị.

Các đương sự còn lại không kháng cáo.

Xét đơn kháng cáo của ông Thái Văn C và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M đối chiếu với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời khai của các đương sự, kết quả tranh luận, và phát biểu của đại diện Kiểm sát viên tỉnh An Giang. Su khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của ông Thái Văn C và kháng nghị của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Chợ M trong hạn luật định và ông C có tạm nộp án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn ông Thái Văn C kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ mới.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do tại phiên tòa phúc thẩm lần 02 nên xét xử vắng mặt các ông bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng vụ án:

Việc tuân theo pháp luật, thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về hướng đề xuất giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm căn cứ Khoản 3 Điều 308 của Bộ Luật Tố tụng dân sự 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M, hủy bản án dân sự sơ thẩm số 129/2017/DS-ST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M do bà S chết ngày 17/11/2017 mà Tòa án cấp sơ thẩm không đưa người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà S vào tham gia tố tụng là vi phạm thủ tục tố tụng.

Xét nội dung của vụ án và căn cứ lời khai nhận của đương sự tại phiên tòa phúc thẩm trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, kết quả tranh luận và Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Ngày 26/8/2011, ông Nh, bà S cùng ký kết hợp đồng tín dụng số 35/HĐTD/2011 với Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Mỹ L, vay 250.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng.

Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà S và các con của ông Nh, bà S là các ông bà Thái Thị Bích T, Thái Ngọc H, Thái Văn Nh Thái Văn C, Thái Văn M (do ông Nh chết ngày 15/10/2014) cùng có trách nhiệm liên đới trả vốn vay 220.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất hợp đồng tín dụng.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định tư cách tham gia tố tụng của bà S và các con của ông Nh là bị đơn và tuyên xử buộc bà S và các con cùng có trách nhiệm liên đới trả vốn vay 220.000.000 đồng và tiền lãi cho Ngân hàng. Đồng thời duy trì hợp đồng thế chấp số tài sản số 53/MA/2011 ngày 26.8.2011 là có căn cứ.

Ông Thái Văn C kháng cáo xin chỉ trả vốn vay 220.000.000 đồng và chỉ trả bằng tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 53/MA/2011 ngày 26.8.2011 nhưng không cung cấp chứng cứ mới. Ông Thái Văn C đã được triệu

tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo của ông C.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M kháng nghị đề nghị hủy bản án sơ thẩm do bà S chết ngày 17/11/2017 mà Tòa án cấp sơ thẩm không lập các thủ tục đưa người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà S vào tham gia tố tụng là vi phạm thủ tục tố tụng.

Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình giải quyết vụ án, bà S có ủy quyền cho ông Thái Văn C tham gia tố tụng và cấp sơ thẩm đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn đều vắng mặt tại các phiên họp, hòa giải và xét xử. Việc bà S chết trước ngày mở phiên tòa sơ thẩm, do bà S đã ủy quyền cho con là ông C nhưng bị đơn cố ý không cung cấp thông tin bà S chết mà vẫn nhận đầy đủ các văn bản tống đạt hợp lệ cho bà S nên cấp sơ thẩm không có lỗi trong việc không đưa người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà S vào tham gia tố tụng.

Do đó kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M, hủy bản án dân sự sơ thẩm số 129/2017/DS-ST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Về án phí phúc thẩm:

Do hủy án nên ông Thái Văn C không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 308, khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M.

2. Đình chỉ xét xử yêu cầu kháng cáo của ông Thái Văn Cần.

3. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 129/2017/DS-ST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M, tỉnh An Giang. Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Chợ M giải quyết sơ thẩm lại vụ án theo thủ tục chung.

4.Án phí dân sự phúc thẩm:

Hoàn trả ông Thái Văn C 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0019191 ngày 30/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác của các đương sự được xác định lại khi giải quyết sơ thẩm lại vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao;
- VKSND.AG;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa Dân sự;
- Văn phòng;
- Đương sự "Để thi hành";
- Lưu hồ sơ ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Huyền Trân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Minh Lễ **Ngô Dũng** **Thái Thị Huyền Trân**